

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2022/HS -ST
Ngày: 31-3-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Thanh

Ông Hoàng Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐ-TA ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Ma Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 05/8/1988 tại L, Cao Bằng

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn M (sinh năm 1968); con bà Nông Thị H (sinh năm 1965); Vợ: Dương Thị N, sinh năm 1991; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2011; Anh chị em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: 01 tiền án về Tội vận chuyển hàng cấm, bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng theo bản án số 26/2019/HSST ngày 24/7/2019 của TAND huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Triệu Việt V, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 20/8/1996 tại L, Cao Bằng

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã D, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn P (sinh năm 1949); con bà Hoàng Thị S (sinh năm 1953); Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Bảo Lâm xử phạt hành chính ngày 09/6/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng Nông T, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 03/02/1984 tại G, Bắc Kạn.

Nơi ĐKTT: Xóm Đ, xã E, huyện G, tỉnh Bắc Kạn; Tạm trú tại: Xóm I, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn S (đã chết); con bà Hoàng Thị Đ (sinh năm 1957); Vợ: Nông Thị M, sinh năm 1994; Con: có 01 con, sinh năm 2017; Anh chị em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 92/2004/HSST ngày 28/12/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn bị xử phạt 08 năm tù về các tội Cướp tài sản và chiếm đoạt chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Ma Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 08/11/1988 tại L, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT: Xóm K, xã D, huyện L, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn H (sinh năm 1966); con bà Triệu Thị R (sinh năm 1967); Vợ: Phùng Thị L, sinh năm 1993; Con: có 01 con, sinh năm 2013; Anh chị em ruột: có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng trong một vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

+ Nông Bế C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm I, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Hoàng Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm K, xã B, huyện L, tỉnh

Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Nông Văn T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Triệu Văn K, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm C, xã D, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ, ngày 19/10/2021 tại Nhà Tôm, D, L, Cao Bằng tổ công tác Công an xã D, huyện L bắt quả tang đối tượng Triệu Việt V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm 07 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là heroine) và 01 chiếc điện thoại OPPO A5 màu đen được phát hiện trong bàn tay phải của V. Kiểm tra cốp xe máy YAMAHA SIRIUS màu vàng đen, biển kiểm soát 11L1-046.13 do V điều khiển phát hiện: Tiền Việt Nam 251.000đ; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa toàn bộ người, vật chứng, phương tiện đến Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng để tiếp tục điều tra làm rõ.

Quá trình đấu tranh khai thác đối tượng V khai nhận toàn bộ số heroine cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là của V và Ma Văn Đ trú tại A, B, L góp tiền đi mua, mục đích mua heroine là để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời nhưng chưa kịp bán heroine thì bị bắt quả tang, số heroine trên V mua với một người đàn ông tên T (không rõ họ) nhà ở Bản Đe, thị trấn O, L với giá 2.000.000đ trong đó có 1.200.000đ là của Đ và 800.000đ của V. Địa điểm trao đổi, mua bán heroine tại khu vực bờ kè Sông Gâm thuộc Khu 3, thị trấn O, L, khi mua bán có V và T biết. Ngoài lần mua heroine với T vào ngày 19/10/2021, V còn được mua heroine với T vài lần nữa (không nhớ thời gian cụ thể). Mỗi lần mua với số tiền từ 400.000đ đến 600.000đ.

Ngày 20/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Việt V phát hiện thu giữ tại chỗ ngủ sát vách trong cùng hướng từ cửa chính vào có: 01 xi-lanh kim tiêm đã qua sử dụng; 03 lọ NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng kích thước khoảng 6x2cm; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu trắng, không rõ nhãn hiệu, ký hiệu; 01 lọ nhựa màu trắng, bên trên bề mặt lọ có ghi nhãn hiệu TERPINICODIN, bên trong có 13 viên nén màu trắng không có nhãn hiệu, ký hiệu.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, tại cửa hàng xe máy của Hoàng Nông T thuộc xóm I, B, L, Cao Bằng, tổ công tác Công an xã B, L bắt quả tang Ma Văn Đ cất giấu trong ống sắt phía chân giường bên trong cửa hàng 01 gói nilon

màu đỏ bên trong có 14 gói được gói bằng giấy vờ màu trắng bên trong đều có chứa chất màu trắng dạng bột nghi là heroine; 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Tiến hành kiểm tra người đối tượng Ma Văn Đ phát hiện, tạm giữ: Tại túi quần trước bên trái chiếc quần Đ đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355633043316008, số IMEI 2-35633044316007. Kiểm tra người đối tượng Hoàng Nông T phát hiện, tạm giữ tại túi quần trước bên phải chiếc quần T đang mặc có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 357342082169124.

Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển toàn bộ người, vật chứng, phương tiện đến Công an huyện Bảo Lâm để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngày 01/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ma Văn Đ tại A, B, L và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Nông T tại I, B, L. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 19/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng phối hợp với VKSND Bảo Lâm tiến hành mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân xác định: toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Triệu Việt V có khối lượng: 0,11gam. Ngày 31/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng phối hợp với Viện KSND huyện Bảo Lâm tiến hành mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì thư khi bắt quả tang Ma Văn Đ và Hoàng Nông T có khối lượng: 0,22gam.

Tại Kết luận giám định số: 375/GĐMT ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng (thu khi bắt quả tang Triệu Việt V) bên trong 01 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine. Tại Kết luận giám định số: 393/GĐMT ngày 20/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 14 viên nén (thu khi khám xét chỗ ở của Triệu Việt V) bên trong phong bì niêm phong gửi giám định không phải là chất ma túy thường gặp. Tại Kết luận giám định số: 390/GĐMT ngày 15/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng (thu khi bắt quả tang Ma Văn Đ) bên trong 01 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận:

Sáng ngày 30/10/2021, Ma Văn Đ mượn xe máy của Hoàng Nông T để đi uống thuốc METHADONE, đến trưa cùng ngày, Đ mang xe máy đến cửa hàng sửa chữa xe máy của T để trả. Lúc này có Ma Văn H, trú tại K, D, L cũng đến chơi với T. Qua nói chuyện thì Đ biết H là người sử dụng ma túy và chuẩn bị đi mua heroine để sử dụng nên Đ nhờ H mua hộ cho mình heroine với số tiền

500.000đ. H cầm tiền rồi đi ra chỗ T đang sửa xe máy hỏi mượn xe của T thì T đồng ý. H lấy xe máy đi đến một quán bi-a tại Khu 9, thị trấn Bảo Lạc, Cao Bằng hỏi mua heroine với một nam thanh niên (không rõ họ tên). H góp thêm số tiền 100.000đ với tiền của Đ mua được 03 gói nhỏ heroine được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng, địa điểm mua bán trước cửa quán bi-a tại Khu 9, thị trấn Bảo Lạc, khi mua bán chỉ có H và nam thanh niên này biết. Sau đó, H đi xe quay trở lại B, L, trên đường đi H đã lấy một ít heroine trong số vừa mua được ra để sử dụng rồi gói tất cả heroine vào một gói nilon màu hồng cất vào túi quần trước bên trái chiếc quần H đang mặc. Khi về đến cửa hàng sửa chữa xe máy của T thì H đưa cho Đ gói heroine vừa mua được, khi đưa thì T đang sửa xe máy cách đó khoảng 2-3 mét. Sau đó thì H được Công an huyện Bảo Lâm mời xuống trụ sở làm việc còn Đ cất số heroine mới nhờ H mua được vào trong chân giường của T rồi tiếp tục ra ngồi uống nước. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ một mình trèo lên tầng hai chiếc giường của T lấy số heroine trên chia ra thành 14 (mười bốn) gói nhỏ gói bằng giấy vở học sinh màu trắng và còn thừa một ít. Đ lấy túi nilon màu hồng gói toàn bộ gói nhỏ heroine vừa chia được rồi đem xuống cất vào ống sắt phía chân giường bên trong chiếc giường trong nhà của T. Sau đó Đ lấy số heroine còn thừa ra pha chế vào xi lanh kim tiêm với ý định để sử dụng, thấy vậy T cũng có nhu cầu sử dụng heroine nên đã xin Đ cho sử dụng cùng. Đ đồng ý chia một phần vào xi lanh kim tiêm khác rồi đưa cho T, hai người cùng nhau sử dụng tại bàn uống nước trong quán sửa xe của T. Sau khi sử dụng heroine xong, Đ lên giường nằm nghỉ còn T làm việc nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày thì có lực lượng Công an xã B đến kiểm tra tạm trú nên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số heroine.

Đối với Triệu Việt V, khoảng 02 tháng trước khi bị bắt, V được bán heroine cho những người sau:

- Bán cho Hoàng Văn T, trú tại K, D, L 03 lần, mỗi lần 01 gói heroine với giá 100.000đ. Địa điểm trao đổi mua bán heroine tại đường liên xã D, L. Khi mua bán chỉ có V và T biết.

Bán cho một người tên Nông Văn T, trú tại S, D, L 01 lần 01 gói heroine với giá 100.000đ. Địa điểm trao đổi mua bán ở bờ đường quốc lộ 34 thuộc xóm I, B, L. Khi mua bán chỉ có V và T biết.

Số heroine V bán đều là của Ma Văn Đ. Khi Hoàng Văn T và Nông Văn T gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua heroine thì V cầm điện thoại của Đ nghe máy. Sau đó V nói lại với Đ và lấy heroine với Đ để mang đi bán rồi cầm tiền về đưa cho Đ và được Đ trả công bằng việc đưa heroine cho V sử dụng.

Đối với Ma Văn Đ, Mục đích đưa tiền cho V và H mua heroine vào ngày 19/10/2021 và ngày 30/10/2021 để là để bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Trong ngày 30/10/2021 Đ chia nhỏ số heroine thành nhiều gói nhỏ để bán lẻ nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện và bắt quả tang. Trước đó thì Đ đã được bán heroine cho những người sau:

Khoảng tháng 8/2021, bán heroine cho Hoàng Văn T, trú tại: K, D, L 01 gói heroine với giá 100.000đ, địa điểm mua bán là tại bờ đường liên xã D, L, khi mua bán thì có Đ và T biết.

Khoảng tháng 9/2021, bán heroine cho Triệu Văn K, trú tại C, D, L 02 lần mỗi lần 01 gói heroine với giá 100.000, địa điểm mua bán là tại đầu cầu xóm Pác Kín, B, L, khi mua bán thì có Đ và K biết.

Toàn bộ số heroine Đ bán cho những người sử dụng ma túy nêu trên là do Đ mua lại với những người nghiện khác (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể).

Khi nhờ H đi mua heroine vào ngày 30/10/2021, Đ nói với H là mua về để bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Quá trình điều tra, Hoàng Nông T khai nhận có biết việc Ma Văn Đ đưa cho Ma Văn H số tiền 500.000đ và sau đó nhìn thấy H đưa một gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu hồng (không rõ là gì) cho Đ. Sau đó T và Đ đã cùng nhau sử dụng heroine tại cửa hàng sửa xe của T bằng hình thức chích. Khi Đ sử dụng heroine tại chỗ ở của mình thì T đồng ý vì được Đ cho heroine để cùng sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM màu nâu, không có biển kiểm soát mà Ma Văn H sử dụng để đi mua heroine vào ngày 30/10/2021. Chiếc xe trên là xe của Hoàng Nông T, khi H mượn xe T đi thì không nói cho T biết là mang đi đâu làm gì nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm không tạm giữ chiếc xe trên.

Các vật chứng, tài sản bị tạm giữ đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Quá trình điều tra Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Hoàng Nông T đã phạm vào tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Ma Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSBL ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Hoàng Nông T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự; truy tố Ma Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Nông T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

- + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn Đ từ 08 đến 09 năm tù.

- + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Việt V từ 07 đến 08 năm tù.

- + Căn cứ khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Nông T từ 02 đến 03 năm tù.

- + Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn H từ 01 đến 02 năm tù.

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Ma Văn Đ số tiền 700.000 đồng, đây là số tiền bị cáo mua bán ma túy mà có.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Bà Hoàng Thị Diệp Hảo, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Cao Bằng trình bày: Nhất trí với cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các yếu tố sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề xuất của VKS đề nghị. Ngoài ra, Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo

Triệu Việt V số tiền 251.000 đồng, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã D, huyện L, tỉnh Cao Bằng lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 19 tháng 10 năm 2021 thu giữ 0,11 gam Heroine của Triệu Việt V; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2021 thu giữ 0,22 gam Heroine của Hoàng Nông T; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 19/10/2021 và 10 giờ 30 phút ngày 31/10/2021; Kết luận giám định số: 375, 390/GĐMT ngày 29/10/2021 và 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cao Bằng. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 15 giờ, ngày 19/10/2021 tại Nhà Tôm, D, L, Cao Bằng Công an xã D, huyện L bắt quả tang Triệu Việt V thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng là 0,11 gam. số heroine trên V mua với một người đàn ông tên T nhà ở Bản Đe, thị trấn O, L với giá 2.000.000đ, trong đó Ma Văn Đ góp 1.200.000đ V góp 800.000đ. Mục đích V mua heroine về để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Trước đó V được bán heroine cho những người sau: Bán cho Hoàng Văn T 03 lần, mỗi lần 01 gói heroine với giá 100.000đ. Địa điểm trao đổi mua bán heroine tại đường liên xã D, L; Bán cho Nông Văn T 01 lần 01 gói heroine với giá 100.000đ. Địa điểm trao đổi mua bán ở cạnh đường quốc lộ 34 thuộc xóm I, B, L. Khi mua bán chỉ

có V và người mua biết. Cả 04 lần V bán heroine là V lấy heroine của Đ đi bán rồi cầm tiền về đưa cho Đ và được Đ trả công bằng việc cho heroine để sử dụng.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, tại quán sửa xe máy của Hoàng Nông T tại xóm I, B, L, Cao Bằng, Công an xã B, L bắt quả tang Ma Văn Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng là 0,22 gam. số heroine trên Đ nhờ Ma Văn H đi mua với số tiền 500.000đ. Đ chia nhỏ heroine ra với mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Trước đó Đ được bán heroine cho những người sau: bán heroine cho Triệu Văn K 02 lần mỗi lần 01 gói heroine với giá 100.000đ, địa điểm mua bán là tại đầu cầu xóm Pác Kín, B, L; bán cho Hoàng Văn T 01 lần 01 gói heroine với giá 100.000đ, địa điểm mua bán tại đường liên xã D, L, khi mua bán thì có Đ và người mua biết biết. Tổng số tiền Đ bán heroine mà có là 700.000đ.

Khoảng 22 giờ, ngày 30/10/2021 tại cửa hàng sửa xe máy của Hoàng Nông T tại xóm I, B, L, Cao Bằng, Ma Văn Đ và Hoàng Nông T cùng nhau sử dụng heroine ngay trong cửa hàng sửa xe của T bằng hình thức chích. Cửa hàng sửa xe máy là của Hoàng Nông T quản lý và sử dụng để ở và kinh doanh, T biết rõ hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cho phép Đ sử dụng tại cửa hàng của mình vì được Đ chia heroine để cùng sử dụng.

Ngày 30/10/2021, Đ đưa cho Ma Văn H số tiền 500.000đ để nhờ mua heroine. Sau đó H góp thêm số tiền 100.000đ rồi đi đến thị trấn Bảo Lạc, Cao Bằng mua heroine với một người không quen biết rồi về đưa cho Đ. H chỉ biết mục đích Đ mua heroine về là để sử dụng. Tổng số heroine còn lại khi bắt quả tang Ma Văn Đ có khối lượng 0,22 gam. Như vậy, Ma Văn H phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,22 gam heroine mà H đi mua cho Đ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Hoàng Nông T về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự; truy tố Ma Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn Đ từ 08 đến 09 năm tù; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Việt V từ 07 đến 08 năm tù; Căn cứ khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Nông T từ 02 đến 03 năm tù; Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn H từ 01 đến 02 năm tù.

Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo đều là người nghiện ma túy.

+ Bị cáo Ma Văn Đ: 01 tiền án về Tội vận chuyển hàng cấm, bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng theo bản án số 26/2019/HSST ngày 24/7/2019 của TAND huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

+ Bị cáo Triệu Việt V: 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Bảo Lâm xử phạt hành chính ngày 09/6/2021.

+ Bị cáo Hoàng Nông T: Tại bản án số 92/2004/HSST ngày 28/12/2004 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Kạn bị xử phạt 08 năm tù về các tội Cướp tài sản và chiếm đoạt chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ma Văn Đ.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ sử dụng, tàng trữ, chứa chấp và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, trực tiếp làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V là rất nghiêm trọng, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần đối với nhiều người. Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Nông T, Ma Văn H là chứa chấp việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, khung hình phạt của các bị cáo từ 01-03 năm tù, tuy nhiên các hành vi phạm tội này đều thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[4] Các nhận định khác:

Trong vụ án này, Đối với nam thanh niên tên T nhà ở Bản Đe, thị trấn O, L là người bán heroine cho Triệu Việt V vào ngày 19/10/2021 (theo lời khai của bị cáo), quá trình điều tra xác định, hiện nay xóm Bản Đe và xóm Lạng Cá, thị trấn O đã sáp nhập thành một xóm, lấy tên là xóm Lạng Cá. Trên địa bàn xóm

Lạng Cá, thị trấn O, L không có đối tượng nào tên là T có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma túy. Chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo Triệu Việt V, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm không đủ căn cứ để tiếp tục điều tra, xác minh. Khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên là người bán heroine cho Ma Văn H vào ngày 30/10/2021, và các đối tượng nghiện bán heroine cho Ma Văn Đ (theo lời khai của bị cáo), do H và Đ không biết thông tin tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này, quá trình trao đổi mua bán heroine chỉ có H, Đ và người bán biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với các đối tượng Hoàng Văn T, Triệu Văn K và Nông Văn T mua heroine với Ma Văn Đ và Triệu Việt V về để bản thân sử dụng. Hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Ma Văn Đ số tiền 700.000 đồng, đây là số tiền bị cáo mua bán ma túy mà có.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Hoàn sau giám định vụ Triệu Việt V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu tròn giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) lọ nhựa tròn màu trắng, bên ngoài có chữ “TERPIN-CODEN”.

+ 01 (một) xi-lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 03 (ba) lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng.

+ 01 (một) mảnh giấy màu trắng có kích thước 6x2cm, một mặt có ghi dãy số “0344603646”.

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 390/GĐMT. Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ: Ma Văn Đ - tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/10/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu vàng đen, biển kiểm soát: 11L1-046.13, không có gương chiếu hậu, yếm bên trái bị vỡ, không có hộp xích, yên xe có vết rách, số khung: RLCS5C6K0-EY176551, số máy:

5C6K-176547. Đây là phương tiện bị cáo Ma Văn Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 355633043316008, số IMEI 2: 335633044316007. Đây là phương tiện liên lạc bị cáo Ma Văn Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Việt V: 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 19/10/2021 tại Nhà Tôm, D, L, Cao Bằng, số tiền 251.000đ”. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện L, tỉnh Cao Bằng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Nông T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng. Số IMEI: 357342082169124.

- Trả lại cho bị cáo Ma Văn Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868683041983713, số IMEI 2: 868683041983705.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng, không kiểm tra được số IMEI do không bật mở được điện thoại.

- [6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Hoàng Nông T phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Ma Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Về hình phạt:**

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn Đ **09 (Chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ là ngày 30/10/2021.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Việt V **07 (Bảy)** năm

tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ là ngày 19/10/2021.

+ Căn cứ khoản 1, Điều 256 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Nông T **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ là ngày 30/10/2021.

+ Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Văn H **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ là ngày 30/10/2021.

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Ma Văn Đ số tiền 700.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Hoàn sau giám định vụ Triệu Việt V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu tròn giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) lọ nhựa tròn màu trắng, bên ngoài có chữ “TERPIN-CODEN”.

+ 01 (một) xi-lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 03 (ba) lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng.

+ 01 (một) mảnh giấy màu trắng có kích thước 6x2cm, một mặt có ghi dãy số “0344603646”.

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 390/GĐMT. Hoàn trả mẫu vật sau giám định vụ: Ma Văn Đ - tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/10/2021”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu vàng đen, biển kiểm soát: 11L1-046.13, không có gương chiếu hậu, yếm bên trái bị vỡ, không có hộp xích, yên xe có vết rách, số khung: RLCS5C6K0-EY176551, số máy: 5C6K-176547.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 355633043316008, số IMEI 2: 335633044316007.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Việt V: 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tiền vật chứng vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 19/10/2021 tại Nhà Tôm, D, L, Cao Bằng, số tiền 251.000đ”. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện L, tỉnh Cao Bằng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Nông T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng. Số IMEI: 357342082169124.

- Trả lại cho bị cáo Ma Văn Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, loại điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868683041983713, số IMEI 2: 868683041983705.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng, không kiểm tra được số IMEI do không bật mở được điện thoại.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 18 ngày 28/02/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ma Văn Đ, Triệu Việt V, Hoàng Nông T và Ma Văn H phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự

Án xử sơ thẩm có mặt các bị cáo. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên